

THƠ KHMER - TÌNH HÌNH SÁNG TÁC VÀ NGHIÊN CỨU HIỆN NAY

Lê Thị Diễm Phúc

Khoa Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ, Trường Đại học Trà Vinh, Việt Nam

Email: diemphuc@tvu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 15/11/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 23/12/2021; Ngày duyệt đăng: 14/02/2022

Tóm tắt

Thơ Khmer là một trong những thể loại văn học thành văn tiêu biểu của đồng bào dân tộc Khmer với số lượng tác phẩm khá phong phú, nội dung phản ánh đa dạng đời sống sinh hoạt, văn hóa của đồng bào Khmer Nam Bộ. Việc sáng tác và nghiên cứu các tác phẩm thơ Khmer đã và đang được giới học thuật quan tâm và tiến hành trong những năm gần đây. Trong bài viết này, chúng tôi điểm lại những thành tựu nổi bật trong công tác sáng tác và nghiên cứu khai thác các giá trị thơ Khmer trong thời gian qua. Từ cơ sở đó, bài viết cũng định hướng một số triển vọng nghiên cứu mới về thơ Khmer trong thời gian tới.

Từ khóa: *Nghiên cứu thơ Khmer, sáng tác thơ Khmer, thơ Khmer, văn hóa Khmer.*

KHMER POETRY - CURRENT SITUATION OF COMPOSING AND RESEARCHING

Le Thi Diem Phuc

School of Southern Khmer Language, Culture and Arts; Tra Vinh University, Vietnam

Email: diemphuc@tvu.edu.vn

Article history

Received: 15/11/2021; Received in revised form: 23/12/2021; Accepted: 14/02/2022

Abstract

Khmer poetry is one of the typical written literary genres of the Khmer ethnic group that has had a large number of works, and the content diversely reflects Khmer people's daily life and culture. Composing and researching Khmer poetry has attracted the academic committee in the recent years. This article is to review outstanding achievements in the related works as well as analyzing the values of Khmer poetry in recent times. Thereby, the article orients some prospective research on Khmer poetry in the future.

Keywords: *Study Khmer poetry, compose Khmer poetry, Khmer poetry, Khmer culture.*

1. Đặt vấn đề

Người Khmer là một trong những tộc người cơ bản cấu thành thành phần dân cư vùng Nam Bộ. Hòa cùng dòng chảy văn hóa Việt Nam, người Khmer có vốn văn hóa vô cùng phong phú và đa dạng trên cả phương diện vật thể và phi vật thể. Là một trong số các dân tộc còn lưu giữ chữ viết tại Việt Nam, người Khmer vô cùng tự hào với vốn văn hóa quý giá ấy. Nhờ chữ viết, bức tranh văn hóa Khmer được điểm tô thêm nhiều màu sắc mới. Trong đó, có thể kể đến bộ phận văn học Khmer. Văn học Khmer được chia làm hai bộ phận: văn học dân gian và văn học viết. Thực tế cho thấy rằng bộ phận văn học dân gian đang nhận được sự quan tâm của giới khoa học qua nhiều thành tựu đáng tự hào cả về sưu tầm và nghiên cứu chuyên sâu ở nhiều khía cạnh với sự ra đời của không ít công trình mang ý nghĩa to lớn cả về mặt khoa học lẫn thực tiễn. Nhìn lại bộ phận văn học viết, có thể nói cùng với sự phát triển của chữ viết, văn học viết Khmer cũng phát triển không ngừng. Đặc biệt là sự phát triển của thể loại thơ Khmer. Từ những tác phẩm thơ trên bia ký đến những tác phẩm viết tay và hiện nay là những bài thơ được in trên các báo, tạp chí, nội san cho thấy sự phát triển của thơ Khmer đã có những bước tiến đáng kể. Nếu như trước đây, thơ được sáng tác và lưu truyền từ những sinh hoạt tự phát mang tính cá nhân thì hiện nay những sáng tác ấy đã được trải qua một quá trình biên tập kỹ lưỡng trước khi xuất bản để mỗi tác phẩm thơ có thể đến với độc giả một cách tốt nhất. Khi những hoạt động về văn học nghệ thuật trong đó có thơ được Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam cũng như Hội Văn học nghệ thuật các tỉnh, thành phố tổ chức một cách sôi nổi thông qua các trại sáng tác, hội thảo, tọa đàm, thực tế, các buổi giao lưu... lực lượng tác giả thơ Khmer cũng có nhiều cơ hội để tham gia sáng tác, học hỏi và trao đổi kinh nghiệm. Nhờ đó ngày càng nhiều tác phẩm thơ Khmer ra đời, đáng chú ý là sự xuất hiện của một số tập thơ Khmer, tập thơ song ngữ Khmer - Việt. Đó là những thành tựu đáng ghi nhận, là minh chứng cho sự nỗ lực của các thế hệ trí thức Khmer khi biết phát huy những tinh hoa văn học dân tộc, học tập từ các dân tộc anh em để thể hiện một cách sáng tạo vào các trang viết của mình. Đặc biệt là quan tâm và tham gia sáng tác của những cây bút trẻ với những tác phẩm khai thác về chủ đề phong tục tập quán, văn hóa dân tộc. Cùng với những tín hiệu khởi sắc đáng mừng ấy, việc nghiên cứu thơ Khmer có ý nghĩa góp phần

vào việc phát huy các giá trị văn học Khmer nói riêng và văn học các dân tộc thiểu số nói chung.

2. Tình hình sáng tác và nghiên cứu thơ Khmer hiện nay

2.1. Vài nét về thơ Khmer

Thơ trong tiếng Khmer gọi là Komnap (កំណាព្យ), vì tính chất vần điệu dễ nghe và dễ nhớ, nên đối với người Khmer thơ không chỉ để giải bày cảm xúc của con người trước thế giới xung quanh mà còn là phương tiện để giáo dục con cháu. Trong tài liệu hướng dẫn tập huấn giáo viên dạy học cấp Tiểu học và Trung học cơ sở, thơ Khmer được định nghĩa như sau:

“កំណាព្យគឺជាកម្រងពាក្យសំដីដែលមានចំណាប់ចុងចូនពីរោះរណ្តំ ណែនាំណែនាំក្នុងការឃ្លាឃ្លោងនិងល្បះដែលបានចារចែងសំដីអោយត្រូវ ទៅតាមក្បួនកំណត់នៃចាស់បុរាណខ្មែរយើង។
ពាក្យជាកំណាព្យដែលបានផ្សំផ្គុំទៅជាវគ្គបុគ្គលមួយ
យើងពិនិត្យសង្កេតទៅឃើញថាខុសគ្នាឆ្ងាយនឹងអត្ថបទពាក្យរាយ។
អត្ថបទកំណាព្យគឺអ្នកនិពន្ធបញ្ចេញនូវមនោសញ្ចេតនាអំពីក្រុមជីវិតរបស់ខ្លួនដោយប្រើពាក្យពេចន៍ស៊ីជម្រៅ។”

(Thơ là một tập hợp từ ngữ được viết thành từng câu có vần điệu theo quy tắc đã được quy định từ trước. Câu từ được sắp xếp trong mỗi khổ thơ, bài thơ không giống với văn xuôi. Bài thơ là những tình cảm xuất phát từ trái tim của tác giả được bày tỏ một cách cô đọng) (Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh, 2015, tr. 1). Nhà thơ Châu Uôn, Lý Sên trong *Sách hướng dẫn viết thơ* cho rằng: “Thơ là những từ ngữ có vần điệu, số lượng câu, âm tiết được quy định rõ ràng theo từng thể thơ. Qua đó thể hiện những niềm vui, nỗi buồn và hướng đến giáo dục con người” (Châu & Lý 1996, tr. 1). Còn trong sách *Nghệ thuật viết thơ*, nhà thơ Pêch Tum Kro Vul xác định: “Thơ là những từ ngữ, tiếng nói có gieo vần, có điệp ngữ, có câu và khổ phù hợp với số lượng âm tiết nhất định” (Pêch Tum Kro Vul, 2010, tr. 3).

Trong thơ Khmer bao gồm những yếu tố cơ bản như: ព្យង្គិ (pdiêng - tiếng) là mỗi âm được phát ra trong câu thơ, ឃ្លា (khlia - câu) bao gồm nhiều tiếng tạo thành, វគ្គ (văk - khổ) bao gồm nhiều câu thơ tạo thành. Thơ tiếng Việt được gieo vần theo luật bằng trắc, về cách gieo vần, thơ Khmer cũng có điểm tương đồng cũng như khác biệt khi so sánh với thơ tiếng Việt, sự khác biệt đó có thể đến từ sự

khác nhau về các yếu tố của ngôn ngữ. Đối với thơ tiếng Việt, vần của thơ được quy định bởi thanh và âm. *Thứ nhất*, về thanh: nếu cùng một thanh thì phụ âm đầu phải khác nhau (trừ trường hợp dùng một từ có nghĩa khác nhau), nếu khác thanh, thì phụ âm đầu có thể giống nhau. *Thứ hai*, về âm của vần: Vần chính phải có âm giống nhau, phụ âm cuối (nếu có) phải giống nhau, phụ âm đầu (nếu có) phải khác nhau; vần thông có âm na ná như nhau, phụ âm cuối (nếu có) có thể hơi khác nhau; phụ âm đầu (nếu có) có thể giống nhau. Ngoài ra, còn có vần ép: độ hòa âm cực kì cưỡng ép (Bùi & Hà 1999). Từ đó, ta có thể nhận thấy rằng, kết cấu từ trong tiếng Khmer không có dấu thanh như trong

tiếng Việt vì thế điểm khác chính là sự hiệp vần trong thơ Khmer không dựa vào quy luật thanh mà chỉ dựa theo âm của vần. Cũng như trong tiếng Việt, ở mỗi thể thơ khác nhau vị trí các vần gieo với nhau cũng khác nhau. Âm của vần được tạo ra bằng sự kết hợp giữa phụ âm và nguyên âm. Phát âm của nguyên âm trong tiếng Khmer bị phụ thuộc bởi giọng của phụ âm. Nghĩa là nếu kết hợp với phụ âm giọng O thì nguyên âm sẽ đọc theo giọng O và kết hợp với phụ âm giọng Ô thì nguyên âm được đọc theo giọng Ô. Vì thế, trong thơ Khmer thường thì các âm tiết giọng O gieo vần với âm tiết giọng O và âm tiết giọng Ô gieo vần với âm tiết giọng Ô.

Ví dụ 1:

អូនច្រៀងទៅស្រីឲ្យបងយាត្រា

ច្រៀងពេលសុរិយារៀបសួនរស្មី

Ôn ch'riêng tâu **srây** ôi boong dia t'ra Ch'riêng peel sô ri **da** riệp sôn reak s'mây

(Trích bài thơ: Ôi boong dia t'ra - Tác giả: Đào Chuông).

srây (Giọng O) - reak **s'mây** (Giọng O)

dia **t'ra** (Giọng O) - sô **ri da** (Giọng O)

Ví dụ 2:

កាព្យបងតែងនេះមិនបានពីរោះ

មិនហ៊ានដាក់ឈ្មោះខ្លួនជាកី

Cap boong teng nih min ban pi **rôh** Min hiên đăt chh' **môh** kh'luôn chia kă vâv

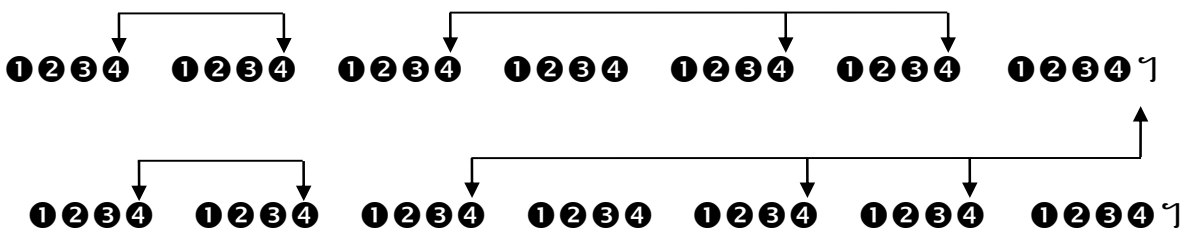
(Trích bài thơ: Cap peak b'răm bây - Tác giả: Đào Chuông).

pi **rôh** (Giọng Ô) - chh' **môh** (Giọng Ô)

Về thể loại, trong nghiên cứu “*Đặc điểm ngôn ngữ thơ bảy chữ trong dân ca người Khmer Nam Bộ*” tác giả Tăng Văn Thôn có viết rằng “*Theo nhiều nhà nghiên cứu thơ Khmer như Tăng Thống Chuôn Nath, Lý Sên, Châu Uôn, Pêch Tum Kro Vol,... hiện nay thơ Khmer có tất cả khoảng 68 thể thơ cơ bản lẫn nâng cao*” (Tăng, 2019, tr.52). Điều đó cũng được nói đến trong tài liệu hướng dẫn tập

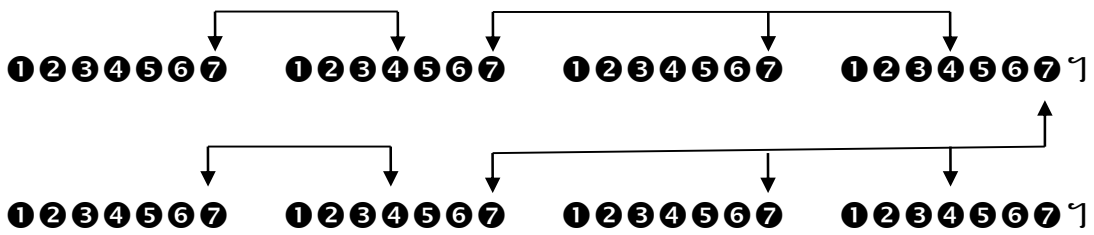
huấn giáo viên dạy học cấp Tiểu học và Trung học cơ sở về thơ Khmer. 68 thể loại của thơ được nhận diện chủ yếu qua số lượng tiếng trong mỗi câu thơ và số lượng câu trong mỗi khổ thơ. Thơ Khmer có cách gieo vần trong từng khổ thơ và gieo vần liên khổ thơ, mỗi thể loại thơ lại có một cách gieo vần khác nhau.

Ví dụ 1: Thể thơ 4 chữ (mỗi câu có 4 tiếng, mỗi khổ có 7 câu) có cách gieo vần như sau:



Hình 1. Sơ đồ gieo vần bài thơ 4 chữ

Ví dụ 2: Thể thơ 7 chữ (mỗi câu có 7 tiếng, mỗi khổ có 4 câu) có cách gieo vần như sau:



Hình 2. Sơ đồ gieo vần bài thơ 7 chữ

Nhà văn Voltaire từng nói *Thơ ca là âm nhạc của tâm hồn*. Cũng như thơ nói chung thơ Khmer mang tính nhạc cao. Tính nhạc làm cho mỗi tác phẩm thơ Khmer trở nên cuốn hút và chạm đến cảm xúc trong lòng người. Sự kết hợp của âm thanh, nhịp điệu trong ngôn ngữ thơ đã tạo nên sự trầm bổng để mỗi bài thơ Khmer đều trở thành một bản nhạc. Điểm đặc trưng trong thơ Khmer là tùy theo từng thể thơ, người ta có thể ngân nga theo những giai điệu khác nhau hay có khi một thể thơ cũng có thể hát theo nhiều giai điệu. Đặc trưng này hiện nay đang được vận dụng rất phổ biến và hiệu quả trong việc truyền dạy thơ Khmer ở các cơ sở giáo dục. Nhờ đó học sinh nhớ bài thơ được học dễ dàng bằng cách hát hơn là cách đọc thuộc lòng như thường lệ. Nhiều bài thơ cũng được chuyển thể thành những bài nhạc để biểu diễn phục vụ cộng đồng.

2.2. Tình hình sáng tác thơ Khmer

2.2.1. Tác giả

Qua khảo sát các số liệu từ Hội Văn học nghệ thuật các tỉnh khu vực Nam Bộ, số lượng các nhà thơ Khmer được thống kê như sau: An Giang: 02, Kiên Giang: 03, Bạc Liêu: 03, Sóc Trăng: 6, Trà Vinh: 30. Trong đó có thể kể đến một số tác giả có nhiều đóng góp và có sức ảnh hưởng trong phong trào sáng tác thơ Khmer như:

Bảng 1. Thống kê tác giả thơ Khmer ở các tỉnh

STT	Tên tác giả		Tỉnh
1	Thạch	Chân	Trà Vinh
2	Thạch Thị Su	Chịa	Trà Vinh
3	Trần Văn	Đài	Trà Vinh
4	Thạch	Đời	Trà Vinh
5	Thạch	Nên	Trà Vinh
6	Thạch	Phách	Trà Vinh
7	Thạch Sô	Phai	Trà Vinh

8	Thạch Sô	Phi	Trà Vinh
9	Son	Sau	Trà Vinh
10	Thạch	Sét	Trà Vinh
11	Lâm	So Rone	Trà Vinh
12	Thạch	Sung	Trà Vinh
13	Son Phước	Thành	Trà Vinh
14	Tăng Văn	Thòn	Trà Vinh
15	Ngô	Khị	Sóc Trăng
16	Trần	Sokhaphep	Sóc Trăng
17	Châu	Ôn	Sóc Trăng
18	Đào	Chuông	Kiên Giang
19	Thạch	Đờ Ni	Bạc Liêu
20	Chau Mu Ni	Sóc Kha	An Giang

Một số tỉnh khác dù có đông đồng bào Khmer sinh sống nhưng vẫn chưa có tác giả sáng tác thơ Khmer tham gia vào Hội Văn học nghệ thuật tỉnh đó là Hậu Giang, Cần Thơ và Cà Mau. Nghĩa là người sáng tác thơ Khmer ở những tỉnh này không hẳn là không có, nhưng do chưa có sân chơi thuận lợi nên họ chưa có dịp để công bố tác phẩm của mình. Được biết khi tác giả ở các tỉnh muốn đăng bài thơ của mình thì thường phải gửi qua những cơ quan xuất bản ở Trà Vinh vì đây là tỉnh có nhiều ấn phẩm xuất bản bằng tiếng Khmer. Trở ngại về địa lý và thời gian làm hạn chế việc phát triển của lực lượng sáng tác thơ Khmer ở một số tỉnh. Trong khi đó, các tác giả trên địa bàn Trà Vinh nhờ vào lợi thế tỉnh nhà có nhiều điều kiện thuận lợi nên số lượng tác giả thơ Khmer ở Trà Vinh ngày một lớn mạnh và có số lượng nhiều hơn so với các tỉnh khác. Ngoài tác giả là hội viên thuộc Hội Văn học nghệ thuật các tỉnh còn có một số trí thức Khmer - những người yêu thích thơ Khmer cũng đóng góp không ít tác phẩm làm phong phú thêm bộ phận văn học này.

Nhìn chung, sự phát triển về tác giả và tác phẩm thơ Khmer là điều không thể phủ nhận. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hầu hết các tác phẩm đều đến với độc giả trong sự lẻ tẻ, rời rạc trên các tờ báo, tạp chí, nội san văn hóa Khmer. Việc khẳng định vai trò và vị trí của các thế hệ tác giả góp phần vào việc phát triển thơ Khmer là rất cần thiết nhưng lại chưa được quan tâm đúng mức. Điều đó cho thấy rằng, giới nghiên cứu nhiều năm qua đã bỏ sót một bộ phận không nhỏ góp phần làm nên diện mạo văn học Khmer nói riêng và nền văn học Việt Nam nói chung. Thực tế này phải kể đến nhiều nguyên nhân, cả chủ quan lẫn khách quan.

2.2.2. Tác phẩm

Hòa cùng dòng chảy văn học trên cả nước, việc sáng tác văn học Khmer mà nổi bật là thơ Khmer phát triển nổi bật trong những năm gần đây. Thơ Khmer đã đóng góp một phần không nhỏ trong bộ phận văn học Khmer Nam Bộ. Thơ Khmer được sáng tác và đăng tải thông qua các kênh như các ấn phẩm tiếng Khmer bao gồm Báo Khmer tại các tỉnh, Nội san văn hóa Khmer Trà Vinh. Đặc biệt là vào năm 2014 với sự ra đời của ấn phẩm Văn nghệ Khmer Trà Vinh thuộc Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Trà Vinh, các nghệ sĩ yêu thơ Khmer lại có thêm sân chơi mới để sáng tác và công bố những tác phẩm của mình. Nhờ đó, phong trào sáng tác thơ Khmer ngày càng khởi sắc với sự ra đời của nhiều tác giả và tác phẩm. Những ấn phẩm nói trên là kênh chủ yếu để các tác giả đăng tải tác phẩm thơ của mình, đồng thời là nơi lưu trữ số lượng không nhỏ thơ Khmer từ trước đến nay. Tuy nhiên, vì kết cấu đa chuyên mục của các ấn phẩm nên phần dành cho thơ cũng có giới hạn, các bài thơ được đăng rời rạc mỗi số vài bài của những tác giả khác nhau. Điều đó cũng tạo nên những khó khăn nhất định cho việc tổng hợp cũng như việc nghiên cứu thơ Khmer đối với các nhà khoa học. Bên cạnh đó, còn có các tập thơ được xuất bản hoặc viết tay của chính tác giả. Đầu tiên, có thể kể đến tập thơ viết tay của tác giả Thạch Sô Phi với nhan đề *Tập viết thơ Khmer* được viết vào năm 1993. Đến năm 2018, tác giả Thạch Phek Kdây xuất bản tập thơ *Gặp em đêm Đol Ta* với 79 bài thơ về nhiều chủ đề khác nhau. Đáng chú ý nhất là tập thơ song ngữ Khmer - Việt *ជំហានដើម្បីសម្រេច - Bước đến thành công*, của tác giả Sang Sét được xuất bản vào năm 2019. Điểm đặc biệt của tập thơ này là được trình bày dưới dạng song ngữ, bên cạnh văn bản gốc tiếng Khmer tác giả có đính kèm bản dịch bằng

tiếng Việt với 50 bài được tổng hợp từ các sáng tác của tác giả từ năm 1975 đến năm 2012. Các bài thơ được viết theo nhiều thể thơ Khmer đặc trưng như thể thơ 7 chữ, thể thơ 8 chữ, thể Komroong keo,... Sự ra đời của những tập thơ trên đánh dấu bước phát triển của thơ Khmer nói riêng và sự phát triển của văn học Khmer nói chung.

Nội dung thơ Khmer là những lát cắt muôn màu về đời sống, sinh hoạt, văn hóa của đồng bào Khmer Nam Bộ. Đồng thời, truyền tải những nội dung nhân văn, giáo dục về tình yêu thương, về chân thiện mỹ, về lối sống đạo đức... trong đó nổi bật có các đề tài như ca ngợi quê hương đất nước (ម្លប់ឈើធំ - គឹមជុំ; ក្រុងត្រាវិញស្រស់បែក - ដោយី; នឹកភូមិថ្មគោល - ចៅមុនីសុខា), tình yêu đôi lứa (កុណាបស្រុះស្រី - ចាច់ករី; ក្រុមប្រមូលស្នេហ៍ - ចាច់តាំងថាយក្រឿង; ស្នេហ៍ស្រីមានម្ចាស់ - ត្រឹងថាឌី), tình cảm gia đình (សម្បត្តិជូនតា - សាងសេដ្ឋ; កូនច្រើនចម្រើនទុក្ខ - ចាច់សុវណ្ណន; បណ្តាំឪពុក - ស៊ីនយ៉ែមសំបូរ), giá trị của việc học tập (រៀន - ចាច់សុប្បិទ្ធ; ស្រណោះពាក្យគ្រូ - លឹមសុវណ្ណ; ខំរៀនកុំខ្ជិល - ហុងសុភាព), đặc biệt là về đẹp trong bản sắc văn hóa Khmer (អំបុកស្រូវថ្មី - ចាច់និក្សស្រស់; ទំនៀមជូនតា - គឹមឡ; សំឡេងទ្រខ្មែរ - លីចឹងវាត; សម្រស់វប្បធម៌លម្អគូស្រុះស្រី - លឹមសុវណ្ណ; ចកកូនវាសនា - យំញាតាយ; ផ្កាថ្មីប្តេជ្ញាថ្មី - សម្បត្តិ). Các thể thơ thường gặp ở những sáng tác này bao gồm: កកតិ (thể thơ Kak-kăh-tih) như bài: សេចក្តីព្យាយាម - ត្រឹងវ៉ាន់ដាយ, បទពាក្យ៧ (thể thơ 7 chữ) như bài: អភិវឌ្ឍន៍ខ្លួនឯង - ត្រឹងវ៉ាន់ដាយ, បទពំនោល (thể thơ Pum-nôl) như bài: ម្តាយប្រាប់កូន - ចាច់ភក្តី và một số thể thơ khác như thơ 4 chữ, thơ 3-4-6 chữ, thơ 8 chữ,... Các tác giả thơ Khmer luôn biết cách vận dụng chất liệu ngôn ngữ dân tộc một cách khéo léo để sáng tạo nên những vần thơ có hiệu quả nghệ thuật cao. Ngôn từ nghệ thuật được lấy từ chính cuộc sống thường nhật, bằng sự gọt giũa, tôi luyện của người sáng tác mỗi ngôn từ đi vào thơ có thể chạm đến những cung bậc cảm xúc khác nhau của con người. Cánh đồng, dòng sông, hàng cây, phum sóc, ngôi chùa,... là những hình ảnh quen thuộc trở thành niềm cảm hứng khơi nguồn cho việc sáng tác của nhiều tác giả thơ Khmer. Bên cạnh đó, trong thơ Khmer các tác giả cũng sử dụng thành ngữ tục

ngữ dân tộc như một phương tiện để truyền tải ý thơ một cách biểu cảm, hàm súc và đậm đà bản sắc dân tộc. Chẳng hạn như câu “*Chữ viết mát, dân tộc tan*” được tác giả Sang Sét vận dụng một cách rất tự nhiên trong bài thơ “អក្ខរណ៍ជាតិ” như sau:

អក្ខរណ៍ជាតិរលាយ (*Chữ viết mát, dân tộc tan*).

លើងខំដេញយកុំខ្លាចន្លើយហត់ (*Minh nuôi con chữ đừng sợ cực thân*).

Những sáng tác bằng tiếng mẹ đẻ đã cho thấy các tác giả thơ Khmer luôn có ý thức sâu sắc về việc giữ gìn ngôn ngữ của đồng bào mình. Việc biết chọn lọc chất liệu ngôn ngữ dân tộc, chất liệu văn học dân gian Khmer, ngôn từ bình dân không chỉ tạo nên ngôn ngữ nghệ thuật đặc trưng cho thơ Khmer mà còn tạo nên ý thơ giàu tình cảm, lay động tâm hồn người đọc. Các tác giả cũng khéo léo đan xen yếu tố hiện đại lẫn truyền thống văn hóa để tạo nên nét đặc trưng của thơ Khmer. Vì thế khi nghiên cứu thơ Khmer chúng ta sẽ thấy bản sắc văn hóa Khmer được thể hiện một cách đậm nét và sinh động.

2.3. Tình hình nghiên cứu thơ Khmer

Tuy chưa nhiều nhưng trong những năm gần đây, lĩnh vực nghiên cứu thơ Khmer bắt đầu có những tín hiệu đáng mừng. Thơ Khmer với những thành quả của nó đã trở thành đối tượng nghiên cứu chính của một số nhà nghiên cứu như: Nguyễn Thị Kiều Tiên, Tăng Văn Thòn, Thạch sô Rít,... Việc nghiên cứu nhằm đi đến khẳng định giá trị của thơ Khmer là một xu thế đang được khuyến khích trong những năm gần đây. Tùy vào mục đích mà các công trình nghiên cứu đã tiếp cận đối tượng ở nhiều góc độ và phạm vi khác nhau. Năm 1996, tác giả Châu Uôn, Lý Sên đã ra đời công trình *Thơ Khmer* được viết bằng tiếng Khmer do Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin tỉnh Sóc Trăng xuất bản. Trong đó, nhóm tác giả khẳng định thơ là những vốn từ ngữ có vần điệu, có quy định số lượng câu và âm tiết của từng thể thơ nói về những niềm vui, nỗi buồn, giáo dục con người.

Nghiên cứu và đánh giá những đóng góp của thơ Khmer về mặt thể loại bước đầu được thực hiện ở các dạng bài báo và tham luận. Năm 2013, nhóm tác giả Nguyễn Thị Kiều Tiên và Tăng Văn Thòn đã có bài viết *Tìm hiểu thể thơ Khmer* được đăng trên Tạp chí Đại học Sài Gòn, số 2, tr.199-206. Bài viết đã giới thiệu khái quát những đặc điểm về thể

thơ, quy luật gieo vần và âm điệu của thơ Khmer. Ngoài ra, bài viết còn giới thiệu một số thể thơ Khmer hiện nay ít được sử dụng với hy vọng sẽ giúp việc sáng tác, học tập thơ Khmer nói riêng và văn học Khmer nói chung được dễ dàng, thuận lợi hơn. Năm 2018, trong bài viết “Một số vấn đề về thơ Khmer từ truyền thống đến hiện đại” nhóm tác giả Tăng và Thạch (2018, tr. 452) đã giới thiệu khái quát về thơ Khmer như lịch sử hình thành, khái niệm và đặc điểm của đối tượng này. Đáng nói đến, trong bài viết các tác giả cũng đưa ra các thể thơ Khmer phổ biến hiện nay như thể 4 chữ, thể 5-6 chữ cơ bản, thể 7 chữ cơ bản, thể 8 chữ cơ bản... Trong đó, bài viết còn nhấn mạnh tính chức năng hóa của thơ Khmer khi khẳng định mỗi một thể thơ được sử dụng trong một số cảnh huống cụ thể để biểu đạt những nội dung, tình cảm nhất định.

Năm 2019, Tăng (2019, tr. 55) có bài viết “Đặc điểm ngôn ngữ thơ bảy chữ trong dân ca người Khmer Nam Bộ” được đăng trong *Tạp chí Nghiên cứu Văn học* của Viện Văn học. Tác giả cho rằng thơ Khmer nói chung, thể thơ 7 chữ trong dân ca người Khmer Nam Bộ nói riêng luôn mang những đặc điểm về ngôn ngữ, giúp thơ có sự khu biệt với các hình khác một cách rõ ràng. Những đặc điểm về tính hàm súc, tính đa nghĩa, tính biểu cảm, tính hình tượng và tính nhạc của thể thơ 7 chữ trong dân ca Khmer Nam Bộ được bắt nguồn từ những đặc điểm riêng của ngôn ngữ Khmer và đặc trưng thể loại. Với những đặc tính riêng biệt đó thơ 7 chữ luôn mang đến những lớp nghĩa sâu sắc. Năm 2019, tác giả Thạch Sô Rít đã thực hiện đề tài nghiên cứu “Tìm hiểu về thơ 7 chữ và đề xuất một số phương pháp dạy học văn bản thơ (Thể thơ 7 chữ) trong chương trình sách giáo khoa tiếng Khmer quyển 5,6,7”. Ngoài ra còn có một số bài viết như: Tất Cang với “Thơ ca niềm đam mê của đồng bào Khmer”; Nguyễn Sỹ Tuấn với “Nét đặc sắc của thơ Campuchia”; “Hướng dẫn viết thơ Khmer” tài liệu viết tay của tác giả Thạch Sô Phi.

Những thành quả bước đầu của quá trình nghiên cứu gần đây đã góp phần nhận diện thơ Khmer về đặc điểm nội dung, nghệ thuật và thể loại. Tuy số lượng còn khiêm tốn nhưng những nghiên cứu trên đã bước đầu tạo nên nền tảng và cơ sở lý luận để các nhà khoa học sau có thể kế thừa và tiếp nối. Từ đó cho thấy, việc nghiên cứu thơ Khmer vẫn còn một khoảng trống khoa học cần được lấp đầy.

2.4. Đôi nét về triển vọng trong công tác nghiên cứu và khai thác thơ Khmer

Qua khảo sát các báo, tạp chí thì đã có hàng trăm tác phẩm thơ Khmer được sáng tác, công bố trong những năm gần đây và mỗi năm con số đó vẫn không ngừng tăng thêm. Đó là chưa kể đến các tập thơ riêng mà một số tác giả đã xuất bản. Nhìn lại những công trình nghiên cứu trên chúng ta có thể phần nào hình dung rằng công tác nghiên cứu và khai thác thơ Khmer đã bước đầu ghi nhận những nỗ lực đáng tự hào, song so với kho tàng thơ Khmer phong phú về số lượng và đa dạng về nội dung thì mảnh đất này vẫn còn nhiều khoảng trống cần được khai thác. Trước hết, thơ Khmer cần được tổng hợp thành những tuyển tập để không còn những bài thơ rời rạc lẻ tẻ giúp người đọc cũng như những nhà nghiên cứu dễ dàng tiếp cận. Thứ hai, biên dịch thơ Khmer cũng là một hoạt động cần được thực hiện. Thực tế cho thấy, thơ Khmer chủ yếu được viết bằng tiếng mẹ đẻ, có không nhiều tác phẩm thể hiện bằng hình thức song ngữ (dường như chỉ có tập thơ song ngữ Khmer - Việt *ជំរុំសម្រួល* - Bước đến thành công của tác giả Sang Sét). Vì lí do đó nên những nhà khoa học quan tâm đến thơ Khmer gặp khó khăn khi tìm hiểu và khai thác sâu hơn về đối tượng này. Việc biên dịch tiếng Việt kèm theo nguyên bản tiếng Khmer sẽ giúp giới nghiên cứu tiếp cận một cách đầy đủ với nguồn tư liệu giàu có của đồng bào Khmer. Để từ đó, những nghiên cứu sẽ được thực hiện nhiều hơn nhằm khai thác và phản ánh hết giá trị vốn có của thơ Khmer xứng đáng với những nỗ lực mà các tác giả đã và đang cống hiến. Tuy nhiên, nếu chỉ tập trung chú trọng đến các tác phẩm thơ mà chưa chú ý đến lực lượng tác giả cũng là một thiếu sót. Để hiểu hơn về tác phẩm thơ Khmer thì nghiên cứu về tác giả cũng là việc làm đáng quan tâm. Hiện nay, việc nghiên cứu về đối tượng này chưa được như mong đợi của các cấp quản lí văn hóa xã hội cũng như giới khoa học.

3. Kết luận

Tóm lại, có thể nói thơ Khmer là một bộ phận quan trọng làm giàu thêm cho kho tàng văn học Khmer nói riêng và văn học các dân tộc thiểu

số ở Việt Nam nói chung. Sự ra đời của ngày càng nhiều tác phẩm thơ là tín hiệu khởi sắc đánh dấu bước phát triển của thể loại văn học này. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi đã tập trung làm sáng tỏ những thành tựu bước đầu về sáng tác và nghiên cứu thơ Khmer. Từ cơ sở đó, bài viết cũng nêu lên những khoảng trống nghiên cứu cần được lấp đầy. Đó có thể xem là định hướng nghiên cứu trong tương lai để bản thân tác giả cũng như những nhà khoa học quan tâm đến thơ Khmer tiếp tục thực hiện.

Tài liệu tham khảo

- Bùi, V. N., & Hà, M. Đ. (1999). *Thơ ca Việt Nam - hình thức và thể loại*. NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
- Châu, U., & Lý, S. (1996). *Thơ Khmer*. NXB Văn hóa - Thông tin Sóc Trăng.
- Ly, S. M. N. (2008). *Thơ Khmer*. Hà Nội: NXB Tôn giáo.
- Nguyễn, T. K. T., & Tăng, V. T. (2013). Tìm hiểu thể thơ Khmer. *Tạp chí Đại học Sài Gòn*, 2, 199-206.
- Pêch, T. K. V. (2010). *Nghệ thuật viết thơ*. Phnôm Pênh: NXB Văn hóa Campuchia.
- Sang, S. (2019). Tập thơ song ngữ “*ជំរុំសម្រួល* - Bước đến thành công”. NXB Văn hóa Dân tộc.
- Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Trà Vinh. (2015). *Tài liệu hướng dẫn tập huấn giáo viên dạy học cấp Tiểu học và Trung học cơ sở*. Trà Vinh.
- Tăng, V. T. (2019). Đặc điểm ngôn ngữ thơ bảy chữ trong dân ca người Khmer Nam Bộ. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, 7, 50-56.
- Tăng, V. T., & Thạch, S. R. (2018). Một số vấn đề về thơ Khmer từ truyền thống đến hiện đại. Kỉ yếu hội thảo *Văn hóa và văn học Nam Bộ trong thời kì hội nhập*. Trường Đại học Trà Vinh.
- Thạch, S. P. (1993). *Tập viết thơ Khmer*. Tài liệu viết tay.
- Trần, Đ. S. (1997). *Những thế giới nghệ thuật thơ*. Hà Nội: NXB Giáo dục.